| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**<br>**TỈNH BẠC LIÊU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:112/2021/HS-ST
Ngày 16 - 12 - 2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Hồng Trinh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Dư Thị Út
2. Bà Khưu Liên Dung

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Công Bằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa***: Ông Danh Lê Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 120/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lê Hoàng P** *(*tên gọi khác: H) sinh năm: 1993 tại Sóc Trăng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 175, khóm , phường M, thị xã V, tỉnh S; Chỗ ở hiện nay: Khóm Tr, phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Bán hàng rong; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Hoàng D, sinh năm 1972 và bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1972; Chung sống như vợ chồng với bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1988; Con 01 người sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 12/6/2012, bị Toà án nhân dân thị xã V, tỉnh S xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong phạt tù ngày 08/10/2013; Bị tạm giữ từ ngày 03/8/2021 đến ngày 11/8/2021 bị khởi tố bị can và chuyển tạm giam cho đến nay, (có mặt).

2/ Họ và tên: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1996 tại An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm Đ, phường M; thành phố L; tỉnh A; Chỗ ở hiện nay: Khóm Tr, phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Bán hàng rong; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Giới tính: Nam;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn , sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thanh D, sinh năm 1970; Chung sống như vợ chồng với bà Hồ Ngọc Phương Tr, sinh năm 2002; Con 01 người sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 03/8/2021 đến ngày 11/8/2021 bị khởi tố bị can và chuyển tạm giam cho đến nay, (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1985. ĐKHKTT: Ấp T, xã Ph, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Khóm T, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng P và Nguyễn Thanh H là bạn, cùng thuê phòng trọ tại đường 23/8, Khóm Tr, phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Do cần tiền chi xài cá nhân, P rủ H đi tìm tài sản lấy trộm, H đồng ý.

Khoảng 23 giờ ngày 02/8/2021, P mang theo một ba lô vải, loại túi đeo chéo, bên trong có một máy khoan cầm tay, hiệu Makita, màu xanh, một cục pin có ghi dòng chữ Lithium, màu đen; một cây kìm bằng kim loại, tay ốp nhựa màu vàng – đen, dài 17cm; một cây kìm bằng kim loại, dài 37cm; một cây đèn pin mini, màu trắng, một dây sạc và hai cục pin dự phòng hiệu AVA (đã qua sử dụng) rồi đi qua phòng trọ kêu Nguyễn Thanh H. Sau đó, P dẫn xe mô tô, loại Dream gắn biển kiểm soát 94K1-104.32 ra phía trước cổng nhà trọ ngồi đợi. Một lúc sau, H ra đến nên P đưa ba lô cho H cất giữa rồi điều khiển xe mô tô trên chở H đi trên các tuyến đường thuộc thành phố Bạc Liêu tìm tài sản lấy trộm. Khi đến cửa hàng cung cấp dịch vụ viễn thông "LỢI" do anh Nguyễn Văn H2 làm chủ, ở ấp B, xã V, thành phố B thì dừng lại. Quan sát thấy cửa khoá bên ngoài, xung quanh không có ai, P lấy máy khoa điện (đã chuẩn bị trước đó) đi đến tháo các ốc vít vách thiết tạo thành một lỗ trống rồi chui vào bên trong tìm tài sản lấy trộm, còn H thì đứng gần đó canh đường. Sau khi vào bên trong, P lục soát lấy các tài sản gồm: Số tiền 498.000 đồng; một máy tính xách tay nhãn hiệu HP, màu bạc – đen, đã qua sử dụng; một máy tính bảng hiệu Samsung, màu trắng, đã qua sử dụng; một thẻ cào mạng Viettel, mệnh giá 50.000 đồng (chưa qua sử dụng); một thẻ cào mạng Viettel, mệnh giá 10.000 đồng (chưa qua sử dụng); một thẻ cào mạng Mobifone, mệnh giá 20.000 đồng (chưa qua sử dụng); mười tám sim mạng Vinafone; bốn mươi mốt sim mạng Mobifone; bảy mươi mốt sim mạng Viettel (tất cả các sim đều chưa qua sử dụng); Ba mươi bốn điện thoại di động các loại, đã qua sử dụng và một ốp lưng bằng nhựa, màu xám – đen, có chữ "Adidas" bỏ vào túi nylon màu đen rồi đi ra ngoài lên xe cho H điều khiển chạy thoát.

Khi cả hai về đến đường Tr, khóm B, phường M, thành phố B thì bị Tổ công tác phòng, chống tội phạm (Tổ 238) Công an thành phố Bạc Liêu

trên đường tuần tra phát hiện Nguyễn Thanh H và Lê Hoàng P có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra và tạm giữ các tang vật có liên quan.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 07/12/2021, bị hại xác định đã nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại và có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 76/KL-HĐĐGTS ngày 07/8/2021 và bản kết luận định giá tài sản số 83/KL-HĐĐGTS ngày 05/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định:

+ 01 (một) máy tính xách tay, nhãn hiệu HP, màu bạc đen, có giá 1.458.000 đồng;

+ 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung, loại GT-P310, màu trắng, có giá 405.000 đồng;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6, có giá 510.000 đồng;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar E Selfile (2018), có giá 447.000 đồng;

+ 18 (mười tám) sim mạng Vinafone, có giá 900.000 đồng;

+ 41 (bốn mươi mốt) sim mạng Mobifone có giá là 2.050.000 đồng;

+ 71 (bảy mươi mốt) sim mạng Viettel có giá là 3.550.000 đồng;

+ 03 (ba) thẻ cào điện thoại chưa qua sử dụng có giá là 80.000 đồng;

+ 34 (ba mươi bốn) điện thoại di động các loại (đã qua sử dụng) và một ốp lưng bằng nhựa, màu xám – đen có tổng giá trị là 4.738.000 đồng.

Các bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản của cơ quan chuyên môn.

Cáo trạng số 115/CT-VKSTPBL ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố các bị cáo Lê Hoàng P và Nguyễn Thanh H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Lê Hoàng P (H) và Nguyễn Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Hoàng P mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu và tiêu huỷ: Một ba lô vải; một máy khoan cầm tay, hiệu Makita, màu xanh, một cục pin có ghi dòng chữ Lithium, màu đen; một cây kềm (kiềm, kìm) bằng kim loại, có tay cầm được ốp nhựa màu vàng – đen, dài 17cm; một cây kềm (kiềm, kìm) bằng kim loại, dài 37cm; một cây đèn pin mini, màu trắng có ghi dòng chữ Handskit; một dây sạc đèn pin; hai cục pin dự phòng hiệu AVA màu xanh và màu xám (tất cả đều đã qua sử dụng) và một biển kiểm soát 94K1-104.32.

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô, loại Dream, không mang biển kiểm soát, sơn màu nâu có số khung, số máy nguyên thuỷ là: Số khung: VHTDCG023HT000568, số máy: VPJL1P50FMG*039513* do xe này không có giấy tờ hợp lệ nên không đủ điều kiện lưu thông.

- Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo Lê Hoàng P và Nguyễn Thanh H, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

+ Các bị cáo giữ nguyên các lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt do đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và xin nhận lỗi với bị hại.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy bị hại có lời khai ở cơ quan điều tra và các chứng cứ vụ án đã rõ ràng, đầy đủ, sự vắng mặt của bị hại không trở ngại gì

cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo và bị hại trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Vào khoảng 02 giờ ngày 03/8/2021, tại ấp Biển Đông B, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, Lê Hoàng P và Nguyễn Thanh H đã cùng nhau có hành vi lén lút chiếm đoạt các tài sản gồm: Tiền Việt Nam 498.000 đồng; một máy tính xách tay nhãn hiệu HP; một máy tính bảng hiệu Samsung, loại GT-P310; một điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6; một điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar E Selfile (2018); mười tám sim mạng Vinafone; bốn mươi mốt sim mạng Mobifone; bảy mươi mốt sim mạng Viettel; ba thẻ cào điện thoại chưa qua sử dụng; ba mươi bốn điện thoại di động các loại (đã qua sử dụng) và một ốp lưng bằng nhựa, màu xám – đen, có tổng giá trị thành tiền là 14.636.000 đồng của anh Nguyễn Văn H2.

[4] Các bị cáo thực hiện hành vi nêu trên trong trạng thái đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; mặc dù các bị cáo biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 14.636.000 đồng nên hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố là có căn cứ.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm các bị cáo để không chỉ có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo mà mang tính phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, cần thiết cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, hành vi phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho các bị cáo. Riêng đối với bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo P và bị cáo H cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc phân công vai trò cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, bị cáo P là người chuẩn bị các công cụ phương

tiện và rủ bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có ít tình tiết giảm nhẹ hơn nên cần xử phạt bị cáo P mức hình phạt cao hơn bị cáo H. Bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử thấy rằng xử phạt bị cáo H hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên toà là phù hợp với hành vi của bị cáo nên đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà thì được chấp nhận một phần.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với 01(một) ba lô vải; 01 (một) máy khoan cầm tay, hiệu Makita, màu xanh; 01 (một) cục pin có ghi dòng chữ Lithium, màu đen; 01 (một) cây kìm bằng kim loại, tay cầm nhựa màu vàng – đen, dài 17cm; 01 (một) cây kìm bằng kim loại, dài 37cm; 01 (một) cây đèn pin mini, màu trắng; 01 (một) dây sạc; 02 (hai) cục pin dự phòng hiệu AVA và 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 94K1-104.32 không có giá trị sử dụng hoặc có giá trị sử dụng không lớn nên cần tịch thu và tiêu huỷ.

[8.2] Đối với 01 (một) xe mô tô, loại Dream, không mang biển kiểm soát, sơn mang màu nâu có số khung, số máy nguyên thuỷ là: Số khung: VHTDCG023HT000568; Số máy: VPJL1P50FMG*039513* đây là phương tiện các bị cáo đã sử dụng vào hành vi phạm tội, không đủ điều kiện lưu thông do không có giấy tờ nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo Lê Hoàng P và Nguyễn Thanh H, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng P (H) và bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Hoàng P (H) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 03/8/2021.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 03/8/2021.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu và tiêu huỷ: 01(một) ba lô vải; 01 (một) máy khoan cầm tay, hiệu Makita, màu xanh; 01 (một) cục pin có ghi dòng chữ Lithium, màu đen; 01 (một) cây kìm bằng kim loại, tay cầm nhựa màu vàng – đen, dài 17cm; 01 (một) cây kìm bằng kim loại, dài 37cm; 01 (một) cây đèn pin mini, màu trắng; 01 (một) dây sạc; 02 (hai) cục pin dự phòng hiệu AVA và 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 94K1-104.32.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô, loại Dream, không mang biển kiểm soát, sơn mang màu nâu có số khung, số máy nguyên thuỷ là: Số khung: VHTDCG023HT000568; Số máy: VPJL1P50FMG*039513*.

(*Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2021*)

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Hoàng P và Nguyễn Thanh H, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)*

Bản án hình sự sơ thẩm, các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Ngô Hồng Trinh**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CQ Điều tra CA TP Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS TP Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có);
- Lưu.